

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Nguyễn Tuấn Anh

anhnt@bsc.com.vn

VN-INDEX	1050.3	-6.2%
KLKL (triệu CP)	544.3	-28.0%
Khối ngoại ròng (tỷ)	-0.9	

HNX-INDEX	122.6	-7.5%
KLKL (triệu CP)	215.0	-23.1%
Khối ngoại ròng (tỷ)	-55.2	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F1805	1,031.0	6432
VN30F1806	1,033.2	1003
VN30F1809	1,053.0	710
VN30F1812	1,071.5	170

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1200.0	1150.0	1000.0
HNX-INDEX	135.0	120.0	110.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Danh mục khuyến nghị	5, 6

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

Hoạt động bán ra của khối ngoại tại một số chủ chốt, và hoạt động cắt giảm margin đang khiến cho thị trường giảm sâu. Xen kẽ giữa những phiên giảm mạnh là những phiên hồi phục mang tính kỹ thuật với thanh khoản thấp. NĐT vẫn đang trong quá trình dò đáy ngắn hạn. Thông tin về KQKD quý I và triển vọng kinh tế tại ĐHCĐ đã không chặn được đà bán nhằm đưa trạng thái đầu tư về mức an toàn. Trong phiên hồi 27/4, chúng tôi vẫn nhận thấy áp lực bán ra từ khối ngoại vẫn khá mạnh ở một vài cổ phiếu trụ cột, trong khi hoạt động giảm và giải chấp margin vẫn xuất hiện ở NVL và GAS. Điều này đồng nghĩa với khả năng chỉ số còn tiếp tục giảm về mức cân bằng hơn và cũng là vùng hỗ trợ nằm trong khoảng 970 – 1,000 điểm.

Tính đến 27/4 đã có 525/759 công ty niêm yết trên HSX và HNX công bố KQKD quý I. Tổng mức LNST ghi nhận đạt 23,534 tỷ, tăng 34% so với cùng kỳ năm 2017. Có 289 công ty niêm yết, chiếm tỷ lệ 55% số DN công bố có mức tăng trưởng lợi nhuận. 5 cổ phiếu có mức tăng trưởng lợi nhuận dẫn đầu gồm VCB, GMD, MBB, MSN và VPB có mức tăng lần lượt 1,297 tỷ, 1,143 tỷ, 659 tỷ, 579 tỷ, và 552 tỷ trong khi đó STG, CHP, HSG, AGF, VID có mức giảm LN lần lượt 312 tỷ, 213 tỷ, 106 tỷ, 99 tỷ và 90 tỷ.

Lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm đã nhảy vọt trong tháng 4/2018 trước các dấu hiệu cho thấy lạm phát ở Mỹ ngày càng gia tăng và khi FED giữ nguyên ý định thắt chặt dần chính sách tiền tệ. Trong ngày 24/4, mức lợi suất này đã vượt qua ngưỡng tâm lý quan trọng 3% lần đầu tiên kể từ tháng 1/2014. Diễn biến tăng lợi suất trái phiếu chính phủ này gây tác động mạnh tới thị trường chứng khoán Mỹ trong ngày: Dow Jones giảm 424.56 điểm (1.74%), S&P 500 mất 35.73 điểm (1.34%), và Nasdaq Composite lùi 121.25 điểm (1.7%). Việc lợi suất trái phiếu chính phủ Mỹ tăng sẽ gây áp lực lên chính sách giảm lãi suất và duy trì tỷ giá ổn định của Chính phủ Việt Nam.

VN30 xác lập xu hướng giảm trung hạn, các HĐTL có mức giảm lần lượt -6%, -6.5%, -7.3% và -6.3%, mạnh hơn mức giảm -5.6% của VN30. Trạng thái chênh lệch dương với VN30 giảm xuống còn lần lượt 0.3%, 0.5%, 2.4% và 4.2%. Diễn biến cơ sở bất lợi, NĐT chuyển sang tìm cơ hội trên thị trường phái sinh. Thanh khoản lại xác lập kỷ lục mới, và có mức tăng bình quân tăng 58% lên mức 5,579 tỷ/phiên và hợp đồng mở dù vậy giảm 6% ở mức 8,315. Mức chênh lệch dương cùng với xu hướng hồi giá ngắn hạn chưa làm thay đổi xu hướng hiện tại. Trạng thái nắm giữ vị thế bán vẫn đang có lợi thế, tuy vậy NĐT chủ động canh mua lại khi chỉ về sát ngưỡng hỗ trợ quanh 1,000 điểm.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Hạn chế mua đuổi ở những phiên hồi phục với khối lượng thấp và cân nhắc mở vị thế thăm dò trong trường hợp VN-Index giảm về sát 1,000 điểm.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Cân nhắc vào lại một phần ở một số cổ phiếu đã có mức giảm mạnh sau khi đã thực hiện chốt lãi trước đó.

Danh mục đầu tư tuần tới: Chờ những phiên test hỗ trợ để cân nhắc mua vào các mã cổ phiếu cơ bản tốt.

Kết quả danh mục tuần vừa qua

Danh mục Ngắn hạn: Hiệu suất danh mục tăng **3.42%**

Danh mục Canslim: Hiệu suất danh mục giảm **-7.21%**

Danh mục Cơ bản: Hiệu suất danh mục giảm **-4.97%**

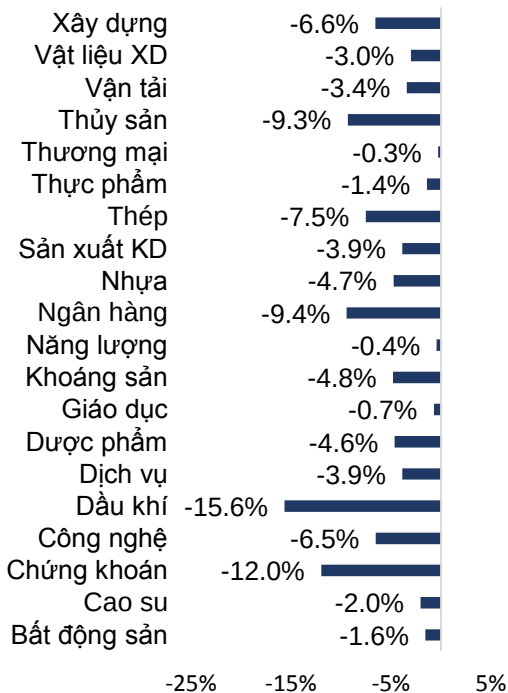
Những thông tin lưu ý trong tuần tới

KQKD quý I các công ty niêm yết cải thiện, trong khi giá cổ phiếu giảm sâu giúp cho chỉ số P/E VN-Index giảm từ 21.4 lần cuối tháng 3 về còn 18.7 lần vào cuối tháng 4.

Thông tin khởi tố và tạm giam Phó tổng giám đốc công ty Lọc hóa dầu Bình Sơn, đồng thời mở rộng điều tra với các đối tượng liên quan.

VCB sẽ bán 10% vốn cho không quá 10 NĐT nước ngoài theo giá bình quân 10 phiên gần nhất, trước đó Techcombank huy động thành công 21,000 tỷ sau khi bán được giá 128.000 đồng/CP cho các nhà đầu tư tổ chức.

Mỹ công bố PMI vào 1/5, bản lương phi nông nghiệp và biên bản FOMC vào 2/5, tỷ lệ thất nghiệp vào 4/5. Anh công bố PMI vào 3/5, chủ tịch NHTW Thủy sĩ phát biểu vào 3/5.

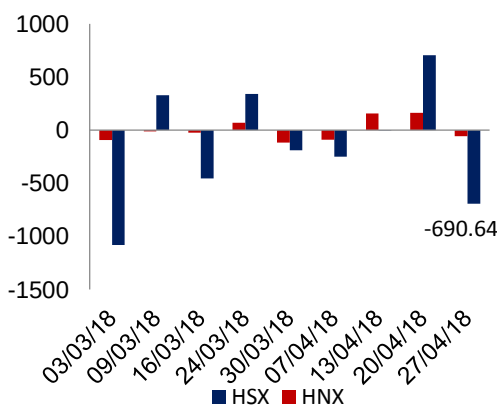
Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

Chỉ số VN-Index tiếp tục điều chỉnh tuần thứ 3 liên tiếp với mức độ mạnh. Các mã cổ phiếu trụ liên tiếp bị khối ngoại bán ròng mạnh cùng với áp lực margin khiến tâm lý thị trường yếu đi. Sự điều chỉnh này nhiều khả năng sẽ tạo ra sự dịch chuyển dòng tiền sau khi công bố kết quả kinh doanh quý 1 và công tác đại hội cổ đông được hoàn thành. Diễn biến chính trong tuần:

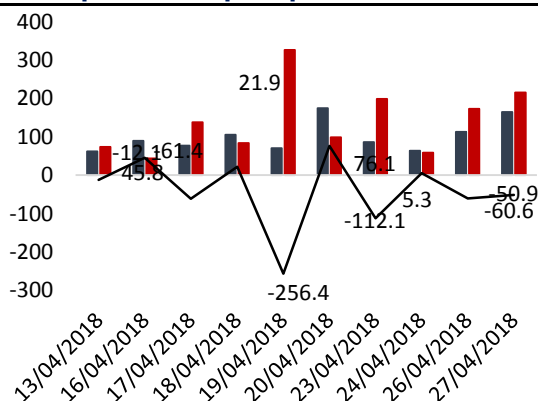
- Áp lực bán margin từ đỉnh xuống rất mạnh nhưng lực mua vẫn chưa cao.
- Các dòng chứng khoán và ngân hàng hồi phục vào phiên thứ 6 nhưng chưa thực sự đủ mạnh;
- Khối ngoại bán ròng ở các mã trụ đã tăng điểm mạnh trong thời gian vừa qua

Vận động ngành

Các ngành tiếp tục giảm mạnh điểm với 0/20 ngành tăng điểm. Những ngành giảm ít nhất bao gồm ngành Thương mại với mức giảm 0.3% (MWG +1.3%, PNJ -0.8%), Năng lượng với mức giảm 0.4% (NT2 -2.3%, CPH +0.4%) và Giáo dục (DST -7.6%, PNC +15.8%). Giảm mạnh nhất là ngành Dầu khí (GAS -16.8%, PVS -15.7%) là ngành giảm mạnh nhất -15.6% và giảm kế tiếp là ngành Chứng khoán (SSI -14.3%, HCM -10.6%) với mức -12% và Ngân hàng -9.4% (VCB -6.3%, CTG -12.5%). SmallCap giảm nhẹ nhất -2.6%; LargeCap, VN30 và MidCap giảm lần lượt tiếp theo -4.1%, -5.6% và -7.1%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại bán ròng trên cả 2 sàn. Họ bán ròng 690.64 tỷ trên sàn HSX và bán ròng 55.16 tỷ trên HNX. Khối ngoại mua 655.3 tỷ FRT, 148.5 tỷ SSI trong khi bán ròng 1,412 tỷ VIC và 406.3 tỷ VJC. Top 10 mã mua ròng mạnh nhất mang về 1,369.8 tỷ và khối ngoại rút 2,188.7 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh CTCK bán ròng 218 tỷ đồng. Họ bán mạnh E1VFN30 với giá trị 133.76 tỷ, FRT 128.4 tỷ.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	GAS	4.7%	4.2
2	EIB	9.1%	0.6
3	LGC	39.2%	0.5
4	VHC	8.1%	0.2
5	PDR	5.6%	0.2
6	SBT	4.8%	0.2
7	TCH	5.5%	0.2
8	HNG	7.2%	0.2
9	DXG	3.4%	0.1
10	SSI	1.7%	0.1
Tổng			6.5
VN-Index			-69.6

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VNM	-5.0%	-5.2
2	VCB	-5.7%	-5.2
3	VIC	-3.6%	-4.4
4	PLX	-9.3%	-3.4
5	BID	-6.1%	-3.2
6	ROS	-16.5%	-3.1
7	MSN	-6.2%	-2.7
8	VJC	-7.6%	-2.7
9	VRE	-5.5%	-2.0
10	VPB	-4.5%	-1.6
Tổng			-33.3
VN-Index			-69.6

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	FRT	655.3	#N/A
2	SSI	148.5	54.5%
3	E1VFVN	135.0	95.7%
4	MSN	97.7	32.3%
5	HDB	82.3	28.0%
6	VNM	77.9	59.5%
7	BID	77.0	2.7%
8	VHC	45.3	38.1%
9	VRE	26.7	32.9%
10	HCM	24.0	58.1%
Tổng		1369.8	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VIC	-1412.0	10.4%
2	VJC	-406.3	25.5%
3	HPG	-162.5	39.8%
4	VCB	-43.0	20.4%
5	KDH	-37.6	44.8%
6	KBC	-33.3	20.9%
7	CTD	-28.6	42.0%
8	DRC	-23.0	28.3%
9	CII	-22.0	66.8%
10	BMP	-20.3	71.2%
Tổng		-2188.7	

VN-Index

Đồ thị tuần: VN-Index đã có 3 tuần giảm điểm liên tiếp qua đó hình thành mô hình giảm "three black crows". Chỉ số cũng giảm dưới SMA20, cùng với các chỉ báo kỹ thuật giảm nhanh về mức trung bình. Chỉ số tâm lý giảm tiếp tục giảm về mức 47 cho thấy tâm lý tiêu cực đang xuất hiện. Áp lực bán vẫn xuất hiện ở một số cổ phiếu chủ chốt ở nhịp hồi phục ủng hộ cho khả năng tiếp tục giảm ngắn hạn. Chỉ số đã điều chỉnh quá theo bước sóng trung hạn, và đang hướng về mốc 1,003 điểm tương đương Fibonacci 23.8% của chu kỳ tăng từ năm 2012, đồng thời đáy đồ thị tuần trong tháng 2.

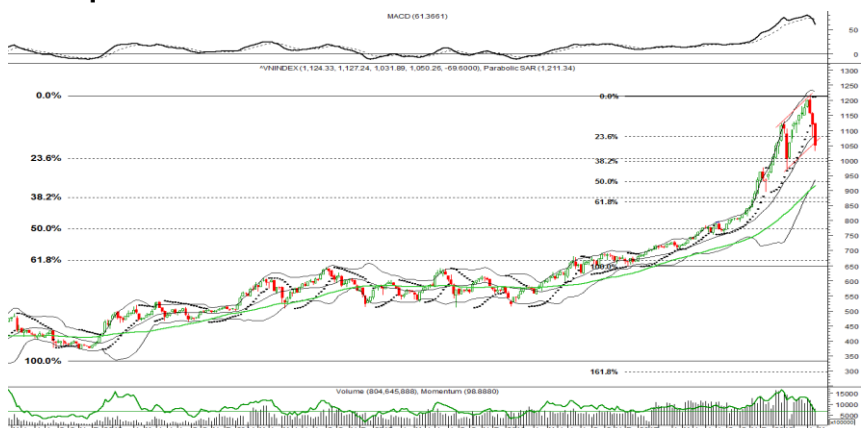
Đồ thị ngày: Chỉ số liên tiếp có những phiên hồi trong phiên 20 và 24/4. Trong phiên giao dịch 26/4, VN-Index giảm dưới SMA100 và dải mây Ichimoku, qua đó củng cố xu hướng giảm điểm trung hạn. Các chỉ báo kỹ thuật đã đi vào vùng bán quá nên phiên 27/4 đóng cửa nửa dưới cây nến giảm điểm trước đó với thanh khoản thấp nhiều khả năng chỉ là phiên hồi kỹ thuật. Quá trình dò đáy tiếp tục và vùng giá lưu ý nằm trong khoảng 970 – 1,000 điểm.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index đã xác lập xu hướng giảm trung hạn.
- Các chỉ báo kỹ thuật đã đi vào bán quá, hoạt động hồi giá sẽ xảy ra dù vậy cần lưu ý những phiên hồi kỹ thuật với thanh khoản thấp.
- Theo dõi vùng giá 970-1,000 điểm.

Nhận định: VN-Index vẫn trong quá trình dò đáy, những phiên hồi kỹ thuật giữa những phiên giảm điểm mạnh trước sức ép margin kéo chỉ số xuống sâu. Áp lực giảm điểm vẫn còn từ một số cổ phiếu chủ chốt. Thị trường có thể tiếp giảm đầu tuần, tốc độ hồi phục sẽ dựa vào thanh khoản hấp thụ lực bán ngắn hạn. Lưu ý vùng giá từ 970- 1,000 điểm.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô nước ngoài

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	-1.4%
2	France (CAC)	1.0%
3	Germany (DAX)	0.4%
4	UK (FTSE)	1.3%
5	Japan (Nikkei)	1.4%
6	Philippine (PCOMP)	-0.1%
7	Malaysia (KLCI)	-1.3%
8	Thailand (SET)	-1.3%
9	Indonexia (JCI)	-6.6%
10	Singapore (STI)	0.1%
11	VietNam (VN-Index)	-4.1%

- BOJ quyết định giữ nguyên chính sách tiền tệ, đồng thời loại bỏ khung thời gian để đạt mục tiêu lạm phát 2%, cho thấy BOJ không hề gấp rút trong việc đạt được mục tiêu giá trong bối cảnh nền kinh tế đang trong trạng thái tốt.
- Lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm vừa vượt qua ngưỡng tâm lý quan trọng 3% lần đầu tiên kể từ tháng 1/2014.
- UBS nhận định các rủi ro đối với kinh tế thế giới sẽ bắt đầu thành hiện thực trở nhất là 3 năm nữa. Ngoài ra, UBS không nhận thấy một cuộc chiến thương mại đang tới gần.

Tỷ giá các đồng tiền chính	Đơn vị
Tỷ giá VND/USD	22,760 VND
Tỷ giá VND/EUR	27,482 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,590 VND
Tỷ giá VND/JPG	20,812 VND

Thông tin vĩ mô trong nước

- Ban hành Thông tư số 06/2018/TT-BCT miễn trừ biện pháp phòng vệ thương mại với một số hàng hóa nhập khẩu
- Bộ Kế hoạch & Đầu tư đề xuất khu vực tư nhân được tiếp cận và sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi từ các nhà tài trợ nước ngoài
- Việt Nam thuộc top 10 nhận khiếu hồi lớn nhất thế giới với 13.8 tỷ USD
- Việt Nam được coi là điểm đến đầu tư của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất của Châu Á nói chung và Singapore nói riêng. Singapore cam kết sẽ tăng cường đầu tư vào Việt Nam

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	68.0
Dầu Brent (USD)	74.5
Khí gas (USD/MMBtu)	2.8
Vàng giao ngay (USD/oz)	1319.2
Bạc (USD/t oz)	16.5
Đồng (USD/lb.)	306.1
Cao su (JPY/kg)	178.2
Bông (USD/lb.)	85.0

Thông tin các ngành hàng hóa

Ngành mặt hàng thiết yếu: Thị trường hàng hóa ngày 26/4: Vàng, Ca cao, và Cao su mất giá; Thép và Dầu [Link](#) tăng giá

Ngành Vàng: Giá vàng tiếp tục chịu áp lực từ đồng USD [Link](#)

Ngành Thép: Giá thép đạt ngưỡng cao nhất kể từ 8/3 [Link](#)

Ngành Dầu Khí: Nhu cầu nhập khẩu tăng cao, giá nhập khẩu bình quân quý 1 tăng mạnh [Link](#)

Ngành Nông Sản: Xuất khẩu rau quả sang Trung Quốc tăng mạnh trong 3 tháng đầu năm [Link](#)

Ngành Chăn Nuôi: Giá lợn tăng lên nhưng người chăn nuôi vẫn e ngại tái đàn do thị trường tiêu thụ khó đoán [Link](#)

Tỷ giá OMO của ngân hàng nhà nước

Thời hạn lãi suất	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	1.58%	21.54%
1 tuần	1.74%	20.00%
2 tuần	1.85%	16.87%
1 tháng	2.02%	12.22%
2 tháng	2.22%	5.71%
3 tháng	2.73%	9.20%
6 tháng	3.64%	7.06%
1 năm	4.19%	6.08%

Danh mục ngắn hạn

Hiệu suất danh mục tăng 3.4% trong khi VN-Index giảm 6.2% trong tuần.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng (%)	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	GTN	05/04/2018	11.6	11.7	12.1	3.4%	4.3%	10.9	14.0
Trung bình						3.4%	4.3%		

Danh mục cơ bản

Hiệu suất danh mục cơ bản giảm 5% trong khi VN-Index giảm 6.2% trong tuần.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng (%)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
1	PVT	23/06/2016	11.1	20.4	20.0	-2.0%	80.2%	16.1	Nắm giữ
2	CTI	29/09/2017	29.7	33.4	31.8	-4.8%	7.1%	34.2	Nắm giữ
3	ACB	02/02/2018	37.7	48.1	42.4	-11.9%	12.4%	47.0	Mua
5	VGC	06/2/2018	25.2	23.7	23.4	-1.3%	-7.1%	32.5	Mua
Trung bình						-5.0%	23.1%		

Danh mục CANSLIM

Hiệu suất danh mục giảm 7.2% trong khi VN-Index giảm 6.2% trong tuần.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng (%)	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/04/2015	13.1	32.9	29.9	-9.0%	128.2%	34.4	37.1
2	HPG	28/10/2016	25.5	58.8	53.8	-8.5%	111.0%	57.0	64.3
3	HCM	18/09/2017	41.9	80.0	71.5	-10.6%	70.6%	76.0	90.0
5	PDR	03/02/2018	37.4	34.6	33.2	-4.0%	-11.2%	34.0	45.0
6	GEX	06/04/2018	36.8	38.3	36.8	-3.9%	0.0%	30.0	50.0
Trung bình						-7.2%	59.7%		

Danh mục khuyến nghị cơ bản

STT	Mã	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Hiệu suất (%)	P/E	P/B	Link tải báo cáo	
1	LPB	06/04/2018	16.3	22.1	15.0	-7.98%	#N/A	N/A	#N/A	Click
2	PNJ	23/03/2018	187.0	221.7	171.0	-8.56%	23.4	23.4	N/A	Click
3	PPC	10/04/2018	20.5	21.5	18.4	-10.24%	6.5	6.5		Click
4	FPT	06/04/2018	62.7	68.7	57.0	-9.09%	10.3	10.3		Click
5	HDG	03/04/2018	52.4	65.2	42.7	-18.51%	19.1	19.1		Click
6	MBB	29/03/2018	35.2	40.2	29.9	-15.06%	13.0	13.0		Click
7	TCM	21/03/2018	25.7	28.6	19.6	-23.74%	6.2	6.2		Click
8	DRC	19/03/2018	28.8	35.0	24.4	-15.28%	25.0	25.0		Click
9	CSM	14/03/2018	14.7	17.0	13.4	-9.2%	45.6	45.6		Click
10	NT2	12/03/2018	29.3	30.2	31.5	7.5%	11.9	11.9		Click
11	EIB	12/03/2018	15.0	17.3	15.1	0.7%	16.4	16.4		Click
12	VIS	13/03/2018	34.7	43.0	34.2	-1.4%	165.6	165.6		Click
13	ACB	12/03/2018	46.8	55.9	42.4	-9.4%	21.7	21.7		Click
14	VSC	08/03/2018	42.1	45.4	34.8	-17.3%	6.8	6.8		Click
15	DIG	08/03/2018	27.3	36.6	22.5	-17.6%	24.2	24.2		Click
16	PVT	05/03/2018	18.0	19.0	20.0	11.1%	12.0	12.0		Click
17	HPG	01/03/2018	66.7	79.0	53.8	-19.3%	9.7	9.7		Click
18	DXG	12/02/2018	28.2	39.6	32.9	16.7%	10.8	10.8		Click
19	TNG	16/01/2018	15.5	18.1	13.1	-15.5%	4.4	4.4		Click
20	CSV	06/12/2017	34.3	42.0	38.0	10.8%	6.9	6.9		Click
22	VCB	13/11/2017	43.1	45.0	60.0	39.2%	20.8	20.8		Click
23	PVS	08/11/2017	16.1	29.2	18.2	13.0%	10.2	10.2		Click
25	CTD	03/11/2017	225.0	222.7	135.0	-40.0%	6.7	6.7		Click
26	HAG	02/11/2017	8.0	14.6	5.3	-33.8%	32.4	32.4		Click
27	RAL	24/10/2017	134.1	167.5	127.0	-5.3%	6.8	6.8		Click
29	NTP	19/10/2017	73.0	72.4	57.0	-21.9%	11.6	11.6		Click
31	VGC	14/09/2017	19.5	28.4	23.4	20.0%	17.3	17.3		Click
32	CMG	24/08/2017	16.3	37.8	27.8	70.6%	11.2	11.2		Click
33	PHR	14/08/2017	41.7	53.1	40.8	-2.2%	9.1	9.1		Click
34	REE	02/08/2017	38.2	43.4	35.9	-6.0%	7.8	7.8		Click
35	HDC	02/08/2017	15.9	18.3	17.4	9.4%	9.6	9.6		Click
36	NKG	26/07/2017	31.9	34.8	23.0	-27.9%	3.7	3.7		Click
37	C47	14/06/2017	15.0	19.9	11.9	-20.7%	12.5	12.5		Click
38	DRI	13/06/2017	12.8	11.6	8.8	-31.3%	29.7	29.7		Click
39	KSB	06/06/2017	53.0	63.5	36.5	-31.1%	7.0	7.0		Click
40	PVI	25/04/2017	29.5	41.8	33.0	11.9%	14.0	14.0		Click
41	PLX	18/04/2017	43.2	47.6	61.7	42.8%	20.5	20.5		Click
42	SAV	04/04/2017	8.5	12.9	9.3	9.8%	5.8	5.8		Click
Trung bình						-2.0%				

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

